

BÁO CÁO MID & SMALL CAP

Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân
Tháng 4/2024





VĨ MÔ THỊ TRƯỜNG



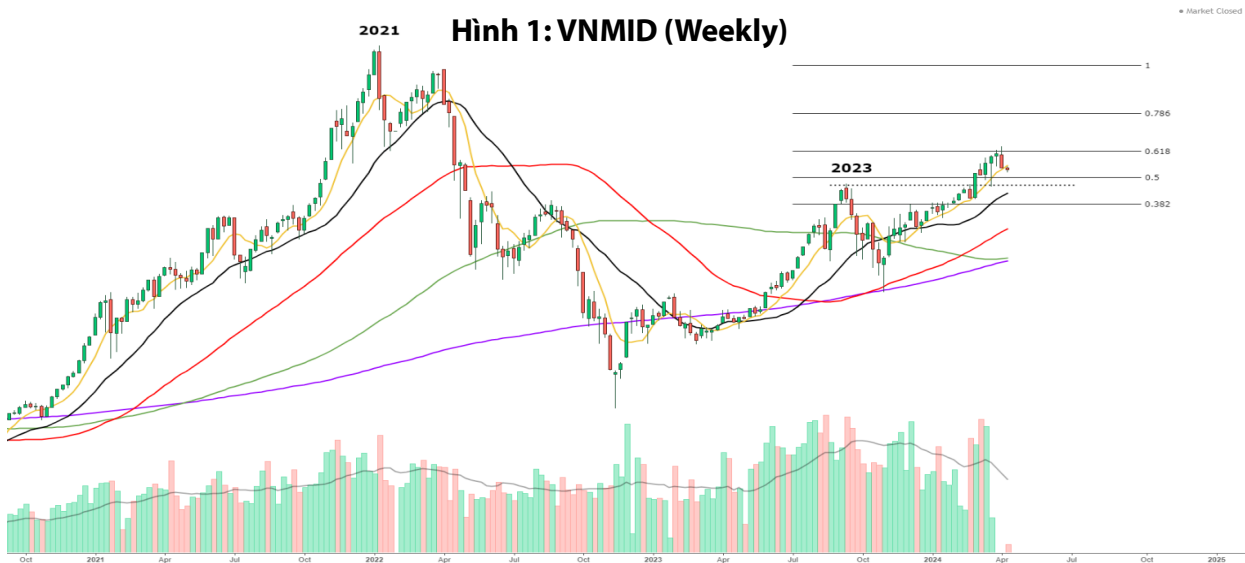
Đà tăng chứng lại vào cuối tháng 03 và những nhịp điều chỉnh mạnh bắt đầu xuất hiện ở tuần đầu tiên của tháng 04

- Trong tháng trước, VN MID và VN SML ghi nhận sự bứt tốc sau khi thành công vượt vùng đỉnh năm 2023. Đặc biệt hơn, sự đi lên của 2 chỉ số đều có sự ủng hộ về mặt dòng tiền khi khối lượng giao dịch tại đây tiếp tục bùng nổ. Bởi lẽ, nhịp tăng dài kể từ tháng 11/2023 của nhóm vốn hóa lớn nói chung và Ngân hàng nói riêng đã khiến dư địa đi lên ngắn hạn bị thu hẹp trong khi áp lực chốt lời tăng cao. Do đó đúng với kỳ vọng đã đặt ra ở tháng trước, dòng tiền đã bắt đầu có sự dịch chuyển để tìm đến cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ với triển vọng trong năm 2024 là vẫn còn. Tuy nhiên, khi thị trường bước vào tháng 04, các vấn đề về tỷ giá và lạm phát đã bắt đầu bị hâm nóng trở lại, qua đó khiến khối ngoại gia tăng áp lực rút ròng trong khi những động thái hút tiền từ phía Ngân hàng Nhà nước đã khiến dòng tiền mua mới trở nên thận trọng hơn. Việc thiếu lực đẩy đã khiến nhịp tăng của VN MID và VN SML sớm chứng lại và các chỉ số phải lùi về các vùng cân bằng thấp hơn nhằm tạo sức hút cho lực cầu mới tham gia.
- Về diễn biến giá, nỗ lực vượt ngưỡng Fibonacci Extension 61.8% (quanh mức 1.940 điểm) không thành đã khiến VN MID chuyển sang trạng thái điều chỉnh và phá vỡ đường SMA 10 tuần (điểm tựa cho xu hướng tăng của chỉ số kể từ tháng 11/2023). Vì vậy, khả năng cao VN MID sẽ vẫn lùi bước để kiểm định lại lực cầu tại vùng đỉnh 2023 đã bị vượt qua (quanh 1.830 điểm). Trong khi đó, tuần sụt giảm ở đầu tháng 04/2024 đã khiến nỗ lực vượt cản của VN SML sớm bị phủ nhận và rơi về dưới vùng đỉnh tháng 09/2023 (quanh mức 1.490 điểm).

Kỳ vọng VN MID giữ vững được mức 1.830 điểm trong bối cảnh bên bán đang gia tăng sức ép rộng khắp thị trường

- Hiện tại, xu hướng của VN MID trong tháng 04/2024 sẽ phụ thuộc vào kết quả kiểm định lại lực cầu tại hỗ trợ quanh mức 1.830 điểm (vùng đỉnh năm 2023). Nếu thành công giữ vững cột mốc trên, nhóm vốn hóa vừa sẽ sớm lấy lại nhịp tăng ngắn hạn để hướng đến các mức cao mới và ngược lại. Trong khi đó, nhiệm vụ đối với VN SML là sớm thoát khỏi đỉnh 2023 (quanh mức 1.490 điểm) nhằm bắt kịp diễn biến của VN30 và VN MID. Tuy nhiên, triển vọng của 2 chỉ số trên trong tháng 04/2024 sẽ vẫn chịu tác động mạnh từ thị trường chung khi áp lực bán đang ở mức cao và dòng tiền mua mới vẫn đang hạn chế trước những rủi ro về tỷ giá và quan điểm "điều hâu" hơn của Fed. Vì vậy, những khoản giải ngân đối với nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ trong thời điểm này chỉ nên mang tính chất thăm dò. Bởi lẽ, khó có một cổ phiếu nào có thể đi ngược thị trường chung trong khi bối cảnh còn khá thận trọng.

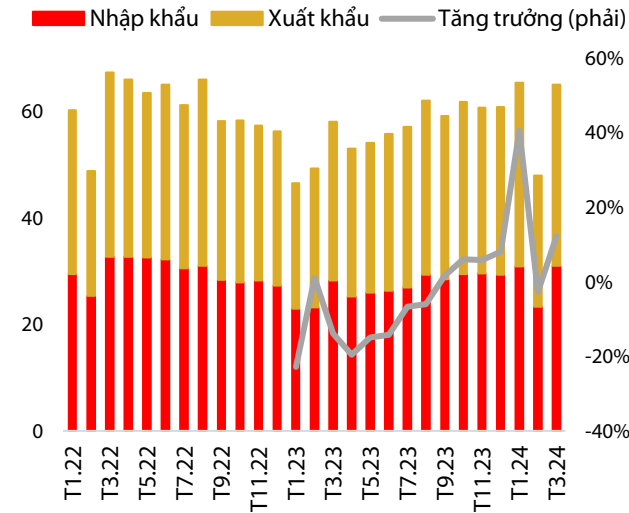
Hình 1: VN MID (Weekly)



Hình 2: VN SML (Weekly)

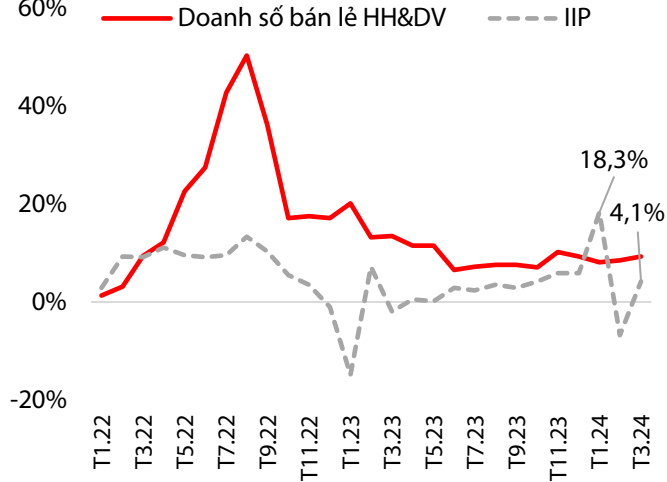


Hình 3: Kim ngạch XNK cả nước (tỷ USD)



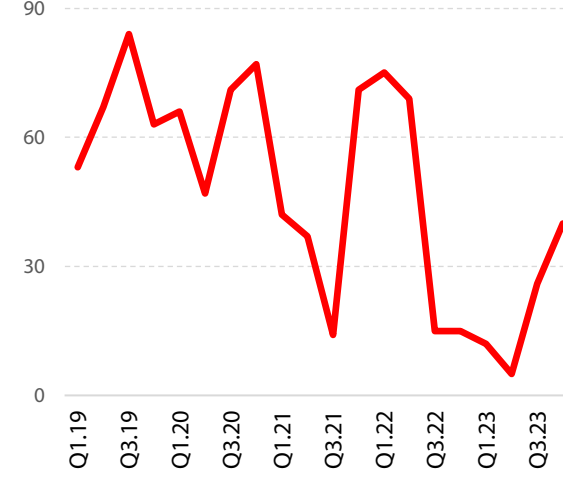
Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

Hình 4: Tăng trưởng doanh số bán lẻ hàng hóa và chỉ số IIP (%)



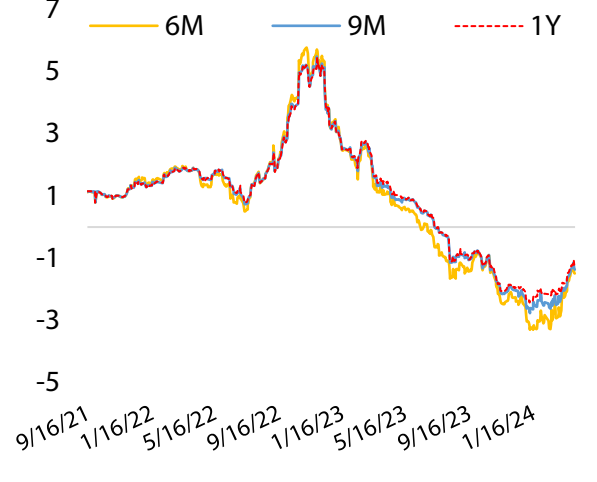
Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

Hình 5: Tỷ lệ hấp thụ căn hộ mở bán tại TP.HCM (%)



Nguồn: Savills, CTCK Rồng Việt

Hình 6: Chênh lệch lãi suất VND-USD (%)



Nguồn: VBMA, CTCK Rồng Việt

Các chỉ báo tiếp tục xác nhận cho diễn biến khả quan hơn của kinh tế trong nước

- Kinh tế trong nước tiếp đà sôi động trong tháng 3/2024 với kim ngạch XNK tăng trưởng 12,2% svck và đạt 65,09 tỷ USD, trong đó riêng xuất khẩu đạt 34,01 tỷ USD và tăng trưởng 14,5% svck, thặng dư thương mại đạt 2,93 tỷ USD. Lũy kế 3 tháng đầu năm, thặng dư thương mại ghi nhận 7,94 tỷ USD, +64,1% svck, GDP đạt tốc độ tăng trưởng tích cực nhất kể từ năm 2020 với 5,66%. Tín dụng đến hết tháng 3 đã thấp nhất trong hơn 10 năm qua, mức tăng so với cùng kỳ đạt khoảng 11,2%. Hoạt động sản xuất tiếp tục hồi phục, chỉ số IIP tăng +4,1% svck và kỳ vọng cải thiện mạnh hơn trong những tháng tới khi mức tăng trưởng đã dương nhẹ trở lại và đạt 0,26% so với đầu năm (YTD) – khi nền kinh tế thế giới phục hồi trở lại. Hiện PMI toàn cầu tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 9/2022, kinh tế Mỹ vẫn tăng trưởng vượt trội và hoạt động xuất khẩu tăng trở lại ở một số quốc gia công nghiệp hàng đầu như Đức và Hàn Quốc.
- Thị trường BĐS được kỳ vọng sẽ dần khả quan hơn trong năm 2024, khi hai đầu tàu kinh tế cả nước là Hà Nội và TP. HCM đang có dấu hiệu phục hồi, trong đó TP. HCM sau nhiều năm suy giảm cũng đã ghi nhận kết quả tích cực với số lượng căn hộ mở bán và tỷ lệ hấp thụ phục hồi. Do đó, sau hơn 3 năm trì trệ, thị trường BĐS (chiếm khoảng 1/4 nhu cầu tín dụng) được kỳ vọng đang đến hồi kết của quãng thời gian ngủ đông nhờ sự thuận chiều trong chi phí vốn và chính sách pháp lý. Kể từ giữa năm 2023, chính phủ và Quốc hội liên tiếp sửa đổi và thông qua nhiều nghị định/luật. Tất cả, các nội dung này đều có đích đến là gỡ vướng cho các vấn đề pháp lý vốn đang cản trở thị trường BĐS và niềm tin của người mua nhà.
- Tỷ giá USD/VND tiếp tục tăng nhanh trong cuối tháng 3, tăng 2,91% YTD (tính đến ngày 03/04/2024) khi sự phân kỳ chính sách lãi suất giữa SBV và FED còn kéo giãn trước bối cảnh lạm phát tại Mỹ còn dai dẳng. Trong tháng 3, NHNN đã hút hơn 170 nghìn tỷ đồng tín phiếu, với lãi suất từ 1,5% - 2,5%, ngay sau đó lãi suất liên ngân hàng đã tăng từ dưới 1% lên 4,36% (ngày 02/04/2024) qua đó thu hẹp chênh lệch lãi suất USD/VND xuống còn từ 1%-1,5% so với 3% trước đó. Chúng tôi vẫn cho rằng sự biến động của tỷ giá đến nhiều từ yếu tố đầu cơ, kỳ vọng sẽ ổn định hơn trong những tháng tới qua các biện pháp điều tiết hiệu quả của NHNN, trong trường hợp xấu hơn, dự trữ ngoại hối có thể là công cụ tiếp theo được sử dụng.

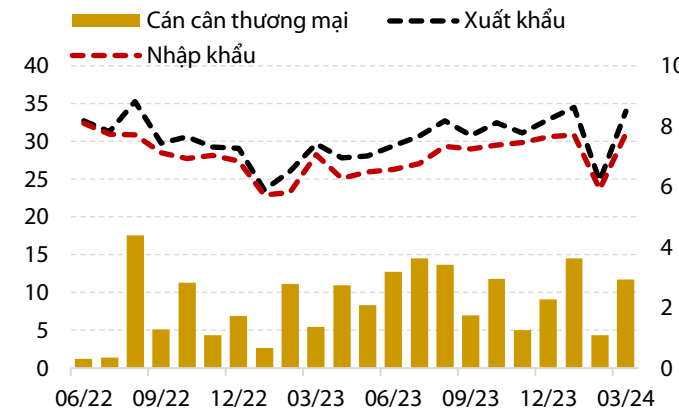
Hoạt động giao thương Q1/2024 tăng trưởng mạnh mẽ trên nền thấp cùng kỳ

- Trong Q1/2024, cùng với sự phục hồi của thị trường thế giới, các đơn hàng xuất khẩu gia tăng là động lực chính khiến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá khởi sắc. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 3 tăng trưởng hai chữ số, lần lượt tăng 35,6% QoQ và 12% svck. Lũy kế 3T2024, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá ước đạt 178,04 tỷ USD (+15,5% svck) trong đó xuất khẩu đạt 93 tỷ đồng (tăng 17% svck) và nhập khẩu đạt 85 tỷ đồng (tăng 13,9% svck). Do mức tăng trưởng xuất khẩu vượt trội hơn nhập khẩu, trong Q1/2024 cán cân thương mại hàng hóa ghi nhận xuất siêu 8,08 tỷ USD.
- Hoạt động xuất khẩu hồi phục tiếp tục là điểm sáng khi nhiều mặt hàng ghi nhận sự tăng trưởng dương, trong đó có một số mặt hàng có thể kể đến như: Gỗ (+18,9%); Cao su (+ 16,5%); Dệt may (+15%); Hóa chất (+24%); Sắt thép (+ 45,7%); ... Bên cạnh đó, hoạt động nhập khẩu nhóm hàng tư liệu sản xuất trong kỳ tăng cao hơn nhiều so với nhóm hàng vật phẩm tiêu dùng. Điều này cho thấy các doanh nghiệp đang tập trung phục hồi sản xuất hơn tiêu dùng.

Cán nhiều nỗ lực để đạt kế hoạch tăng trưởng khi vẫn còn thách thức tiềm ẩn

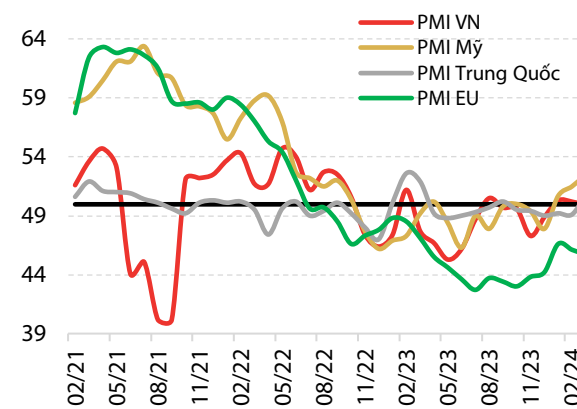
- Lũy kế 3T2024 hầu hết các thị trường thương mại chính của nước ta đều tăng trưởng dương svck, hiện tại chỉ số PMI của các thị trường này phần đa đều đang duy trì trên ngưỡng 50 là tín hiệu tích cực kỳ vọng về nhu cầu nhập khẩu của các thị trường này. Bên cạnh những tín hiệu tích cực trên, nền kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều thách thức tiềm ẩn khi mà các chính sách bảo hộ của các nước ngày một gia tăng, đặc biệt là tình hình xung đột địa chính trị vẫn tiếp tục kéo dài và có nguy cơ lan ra các khu vực khác.
- Ngoài ra, để hoàn thành kế hoạch tăng trưởng xuất khẩu 6% trong năm nay, hoạt động xuất khẩu cần tăng trưởng nhiều hơn nữa khi giá trị xuất khẩu mục tiêu của mỗi quý còn lại phải đạt trung bình 94,67 tỷ USD (tăng thêm gần 2% sv Q1) để có thể hoàn thành mục tiêu này. Do vậy, hoạt động đa dạng hóa thị trường - chuỗi cung ứng đang là một mắt xích quan trọng của nước ta trong giai đoạn này, đặc biệt là nhanh chóng hoàn tất đàm phán 3 FTAs giữa nước ta và Khối EFTA; ASEAN - Canada; và UAE hiện nay.

Hình 7: GT xuất nhập khẩu hàng hóa theo tháng (tỷ USD)



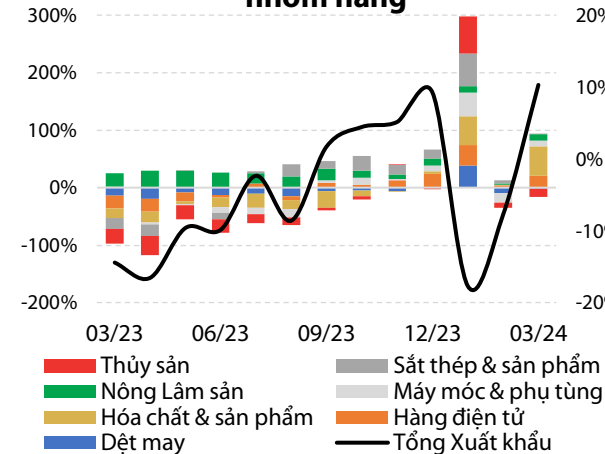
Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

Hình 8: PMI Việt Nam & các thị trường thương mại trọng yếu



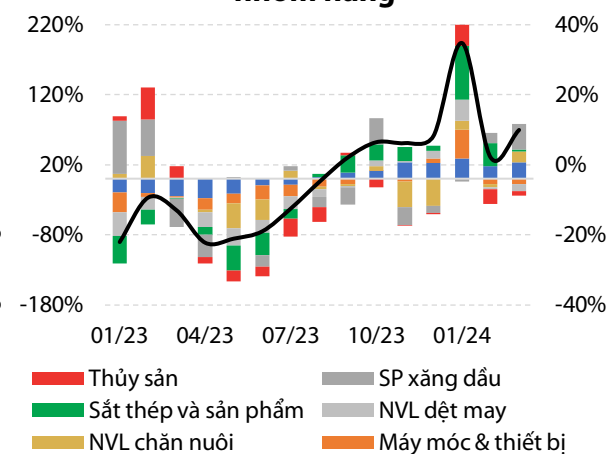
Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

Hình 9: Tăng trưởng xuất khẩu theo nhóm hàng



Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

Hình 10: Tăng trưởng nhập khẩu theo nhóm hàng



Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

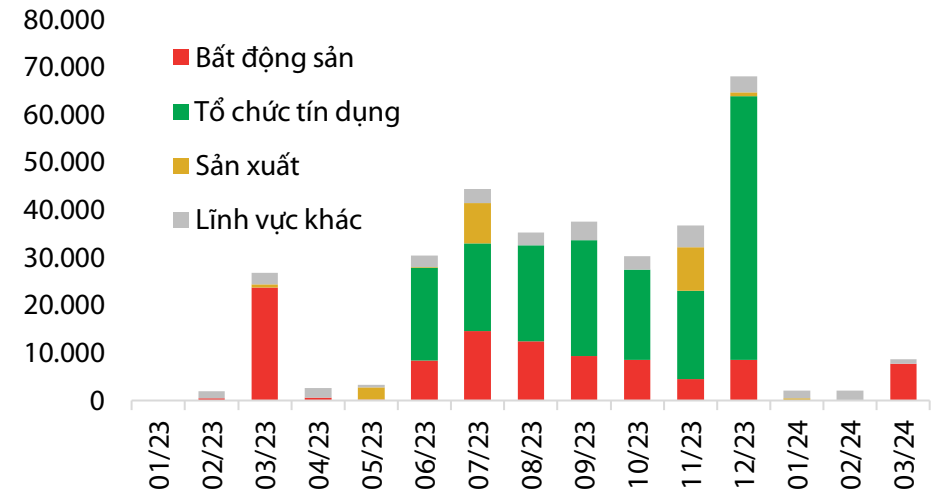
Trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) ghi nhận giá trị phát hành (GTPH) trầm lắng Q1/2024

- Tiếp nối tình trạng ảm đạm của hai tháng đầu năm, thị trường trái phiếu doanh nghiệp vẫn chưa có dấu hiệu khởi sắc khi chỉ ghi nhận 8,8 nghìn tỷ đồng giá trị phát hành trong tháng 3, nâng lũy kế giá trị phát hành Q1 đạt 13 nghìn tỷ đồng, giảm 55,2% so với cùng kỳ năm trước.
- Tháng 3 cũng đã ghi nhận hoạt động phát hành trái phiếu trở lại của nhóm doanh nghiệp bất động sản, nổi bật với 4 nghìn tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền & không có tài sản đảm bảo được phát hành bởi CTCP Vinhomes, lãi suất 12%/năm, kỳ hạn 3 năm. Ngoài ra, Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển BĐS Hải Đăng đã phát hành 2 lô trái phiếu với tổng giá trị 2,5 nghìn tỷ đồng, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có tài sản đảm bảo, lãi suất bình quân 9,9%/năm, kỳ hạn 1,5 – 3 năm và 1,25 nghìn tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có tài sản đảm bảo, phát hành bởi Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh và Phát triển Thương mại Việt An với lãi suất 9,8%/năm, kỳ hạn 2 năm.
- Mặc dù mặt bằng lãi suất ngân hàng bình quân đã giảm dần trong thời gian gần đây, cũng như kỳ vọng về sự phục hồi của hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng tình hình phát hành trái phiếu vẫn còn rất ảm đạm trong ba tháng đầu năm. Chúng tôi không loại trừ khả năng việc Nghị định 65 (Quy định nhà đầu tư chuyên nghiệp và xếp hạng tín dụng bắt buộc đối với tổ chức phát hành) **có hiệu lực trở lại** đã thắt chặt hơn về hoạt động phát hành. Ngoài ra, khả năng cao Thông tư 02 (Cơ cấu thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ của Ngân hàng) được kéo dài cùng với sự phục hồi chậm của thị trường Bất động sản, đã có những tác động đến thị trường trái phiếu doanh nghiệp.

Hoạt động mua lại trái phiếu trước hạn vẫn duy trì ở mức thấp trong Q1/2024

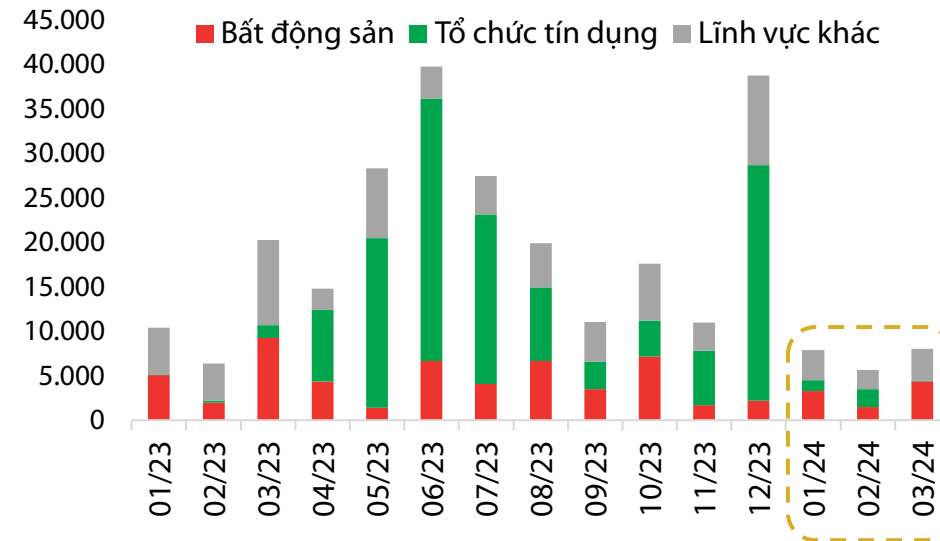
- Hoạt động mua lại trái phiếu trước hạn tiếp tục ở mức thấp trong tháng 3 với chỉ hơn 8 nghìn tỷ đồng. Lũy kế Quý 1/2024, giá trị mua lại trái phiếu trước hạn chỉ đạt 21,5 nghìn tỷ đồng, giảm 41% so với cùng kỳ năm trước.
- Trong bối cảnh áp lực đáo hạn với nhóm bất động sản trong 1-2 năm tới còn rất lớn, hoạt động mua lại của những doanh nghiệp thuộc nhóm đều tập trung vào những khoản nợ trái phiếu cận đáo hạn. Tuy nhiên, đáng chú ý tháng 3 vừa qua thị trường lại ghi nhận khoản chi 2 nghìn tỷ đồng mua lại lô trái phiếu có thời điểm đáo hạn vào năm 2029 của CTCP Hưng Thịnh Investment. Sau đợt mua lại, dư nợ trái phiếu doanh nghiệp này vẫn còn hơn 900 tỷ đồng, đáo hạn vào tháng 8 năm 2024 và tháng 2 năm 2025.
- Ngoài ra, CTCP EA SÚP 5 & CTCP EA SÚP 3 cũng đã chi lần lượt 1,82 nghìn tỷ đồng và 1,19 nghìn tỷ đồng mua lại trái phiếu trong tháng 3 vừa qua. **Hầu hết những lô trái phiếu này đều còn thời hạn 5-10 năm trước khi đáo hạn.**

Hình 11: Giá trị phát hành trái phiếu theo tháng (tỷ đồng)



Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

Hình 12: Giá trị mua lại trước hạn theo tháng (tỷ đồng)



Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

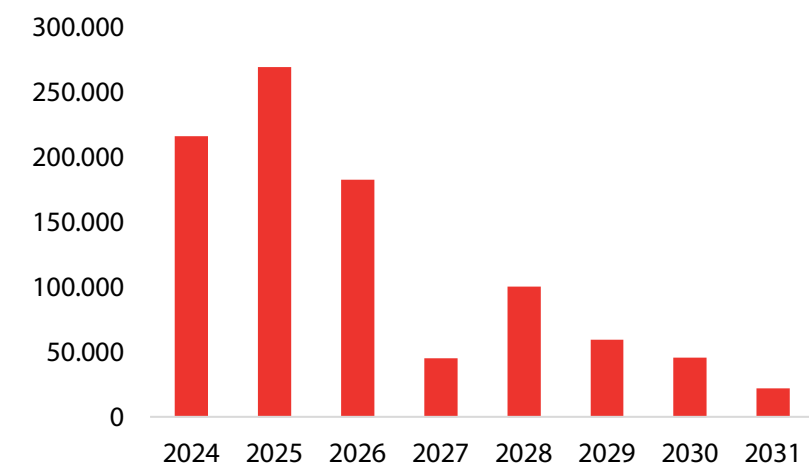
Áp lực đáo hạn trái phiếu vẫn còn là rủi ro rất lớn, đặc biệt với các doanh nghiệp bất động sản

- Tổng giá trị trái phiếu đáo hạn năm 2024 khoảng hơn 210 nghìn tỷ đồng, tập trung nhiều vào quý 2 và quý 4. Áp lực đáo hạn sẽ đạt đỉnh vào năm 2025 và kể từ năm 2026, áp lực đáo hạn trái phiếu có xu hướng hạ nhiệt dần.
- Áp lực đáo hạn năm 2024 tập trung chủ yếu ở nhóm BĐS với khoảng 95 nghìn tỷ đồng (chiếm 44% tổng dư nợ trái phiếu năm 2024). Riêng tháng 12 ghi nhận áp lực đáo hạn đạt đỉnh trong năm 2024 với ước tính 43,5 nghìn tỷ đồng, gồm những doanh nghiệp thuộc nhóm Xây dựng, Sản xuất và Thương mại dịch vụ, nổi bật là CTCP Đầu tư và Phát triển Sài Gòn (6,5 nghìn tỷ đồng), Vinfast (6,5 nghìn tỷ đồng), Vietjet (4 nghìn tỷ đồng), Masan Consumer Holdings (2,1 nghìn tỷ đồng) và CTCP Tập đoàn Trường Hải (1,8 nghìn tỷ đồng).
- Áp lực đáo hạn của nhóm BĐS trong năm 2024 sẽ tăng cao trở lại vào tháng 6 (15 nghìn tỷ đồng) và đạt đỉnh là tháng 9 (16,1 nghìn tỷ đồng, chiếm hơn 66,7% giá trị đáo hạn trái phiếu toàn thị trường trong tháng).

Giá trị trái phiếu chậm thanh toán, hoãn giãn nợ được công bố tăng trở lại trong tháng 3, nhóm bất động sản tiếp tục chiếm phần lớn

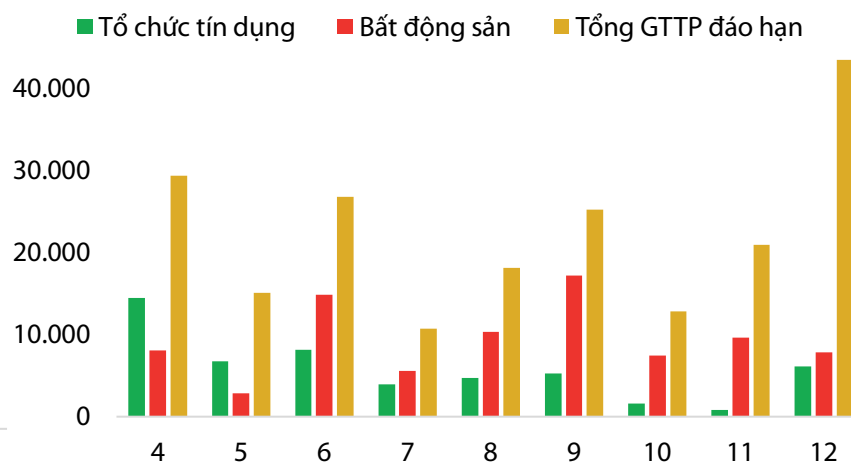
- Giá trị chậm thanh toán, hoãn giãn nợ trái phiếu ước tính đạt 14,4 nghìn tỷ đồng trong tháng 3, nâng giá trị chậm thanh toán, hoãn giãn nợ lũy kế năm 2024 lên đến 22,5 nghìn tỷ đồng.
- Nhóm bất động sản chiếm tỷ trọng 84% với hơn 18,9 nghìn tỷ đồng giá trị chậm thanh toán trong Quý 1. Theo thông tin công bố trên chuyên trang HNX, CTCP Phát triển bất động sản Nhật Quang và CTCP Đầu tư Smart Dragon với hai lô trái phiếu đáo hạn có dư nợ lần lượt 2,15 và 1,9 nghìn tỷ đồng vẫn chưa công bố thời hạn thanh toán được thỏa thuận với trái chủ. Ngoài ra, lô trái phiếu 5,76 nghìn tỷ đáo hạn ngày 20/03/2024 phát hành bởi CTCP Đầu tư Golden Hill vẫn còn 3,59 nghìn tỷ đồng giá trị lưu hành sau khi thực hiện mua lại một phần mà chưa có thời hạn thanh toán cụ thể.

Hình 13: Giá trị trái phiếu đáo hạn (tỷ đồng)



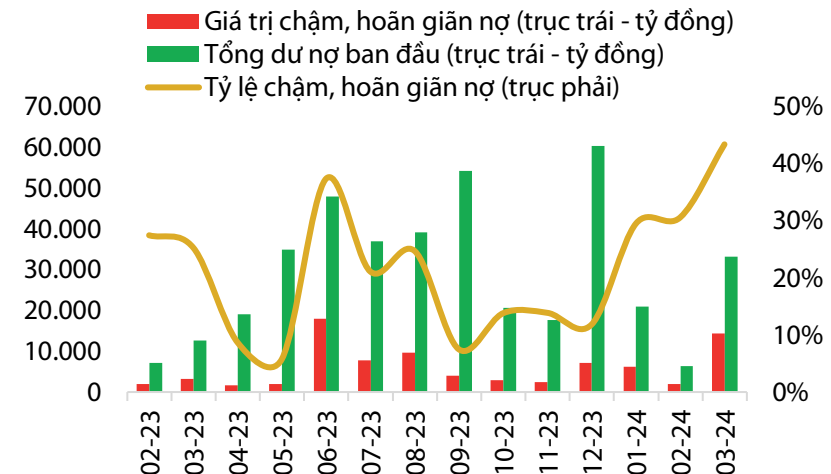
Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

Hình 14: Giá trị trái phiếu đáo hạn 2024 (tỷ đồng)



Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

Hình 15: Giá trị trái phiếu chậm thanh toán, hoãn giãn nợ



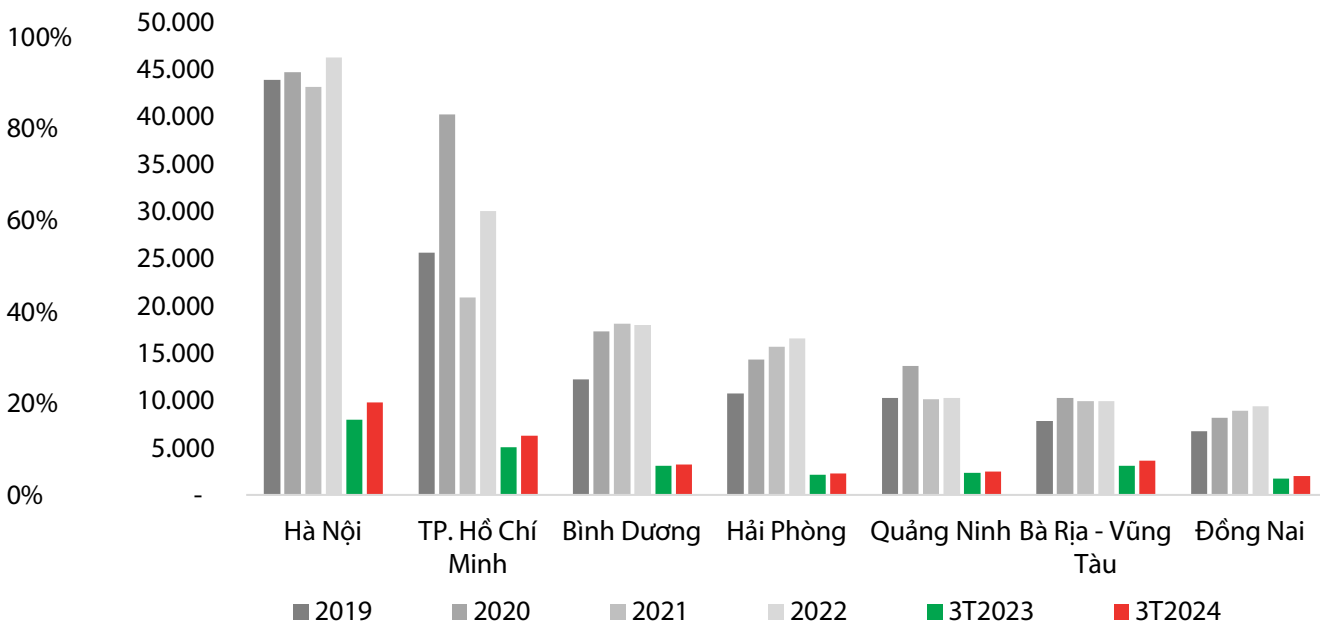
Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

ĐIỂM NHẤN THÁNG 4



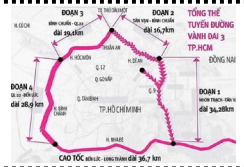
- Theo Bộ Tài chính, ước thanh toán vốn đầu tư công của cả nước đến hết tháng 3/2024 đạt trên 89.874 tỷ đồng, đạt 13,67% kế hoạch mà Thủ tướng Chính phủ giao (cùng kỳ chỉ đạt 10,35% kế hoạch). Tổng số vốn đã phân bổ đạt 667.640 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao và hiện còn 20 Bộ + Cơ quan trung ương và 35 địa phương chưa phân bổ hoặc phân bổ chưa hết kế hoạch vốn đã được chính phủ giao. Hiện Bộ Kế hoạch và đầu tư đang phối hợp cùng Bộ tài chính đề nghị cắt giảm kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương đối với các đơn vị chưa thực hiện phân bổ chi tiết.
- Một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương có tỷ lệ giải ngân tốt gồm: Bộ Xây dựng (41,44%), Đài Truyền hình Việt Nam (40,06%), Bộ Giao thông vận tải (17,52%), Gia Lai (67,37%), Nam Định (23,08%), Tiền Giang (30,51%), Phú Thọ (30,08%), Hậu Giang (29,4%), Sơn La (29,1%).
- Tuy nhiên, hiện vẫn còn 23 bộ, cơ quan trung ương có tỷ lệ giải ngân 0%, 15 địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới 10% kế hoạch. Tổng cộng có 38 bộ, cơ quan trung ương và 26 địa phương có tỷ lệ giải ngân vốn dưới mức trung bình của cả nước. Vừa qua, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành Công điện số 24/CĐ-TTg ngày 22/03/2024 về việc thúc đẩy tiến độ phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.

Hình 17: Tình hình giải ngân Vốn NSNN các địa phương trọng điểm (tỷ đồng)



Nguồn: GSO, CTCK Rồng Việt

Bảng 1: Tình hình giải ngân đầu tư công 1 số dự án trọng điểm

Dự án		Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Gói thầu/thành phần	Tiến độ, tiến triển dự án hiện tại
1. Sân bay Long Thành GD 1		109.111	Gói thầu 5.1 (xây dựng lắp đặt thiết bị)	Dự kiến bàn giao 55 ha đất còn lại trong tháng 4/2024. Sân đỗ máy bay, đường cất cánh, nhà ga vẫn dự kiến hoàn thành trước 30/04/2025.
			Gói thầu 4.6 (đường cất hạ cánh,lăn...)	
			Gói thầu 6.12 (đường kết nối số 1&2)	
			Các gói thầu khác	
2. Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu		17.837	Thành phần 1 (qua Đồng Nai, 16 km)	Chưa hoàn thành giải phóng mặt bằng, dự kiến bàn giao xong trong tháng 6/2024. Lũy kế giá trị thi công dự án đạt khoảng 240 tỉ đồng, tương đương 13%.
			Thành phần 2 (qua Đồng Nai, 18,2 km)	
			Thành phần 3 (qua Bà Rịa- Vũng Tàu, 19,5 km)	
3. Cao tốc Bến Lức- Long Thành		31.320	3 đoạn, 11 gói thầu dài hơn 57 km	Lũy kế giá trị thi công đạt 80% kế hoạch.
4. Vành đai 3 (TP.HCM)		75.370	8 dự án thành phần, 21 gói thầu, dài 76,3 km	Thiếu cát đắp nền trầm trọng.
5. Vành đai 4 (TP.HCM)		98.538	Đi qua 5 tỉnh, dài gần 200 km	Thống nhất trình hồ sơ vào tháng 6/2024.
6. Vành đai 4 (Hà Nội)		85.813	Qua Tp. Hà Nội (58,2 km)	Tiến độ thi công xây lắp đạt khoảng 8,3% toàn dự án, tổng vốn giải ngân 12,6 nghìn tỷ đồng.
			Qua tỉnh Hưng Yên (19,3 km)	
			Qua tỉnh Bắc Ninh (35,3 km)	
7. Cao tốc TP.HCM Mộc Bài		16.729	3 dự án thành phần, qua Tp.HCM, Tây Ninh (53,5 km)	Dự kiến khởi công từ tháng 5/2025.
8. Cầu Phước An		4.900	Kết nối H.Nhơn Trạch với Tx Phú Mỹ (4,3 km)	Đang thi công vượt tiến độ để ra.
9. Cao tốc Bắc Nam GD 1		97.289	11 dự án thành phần, tổng chiều dài 654 km (8 dự án đầu tư công, 3 dự án PPP)	Đoạn Diễn Châu- Bãi Vọt dự kiến hoàn thành 30/4 năm nay nhưng dự kiến sẽ không kịp.
10. Cao tốc Bắc Nam GD 2		146.985	12 dự án thành phần, tổng chiều dài 721 km (2 dự án PPP là Diễn Châu- Bãi Vọt, Cam Lâm- Vĩnh Hảo)	Đoạn Cần Thơ- Hậu Giang, Hậu Giang- Cà Mau chậm tiến độ do thiếu cát, đất đắp. Sản lượng thi công lũy kế đạt 26,98%.

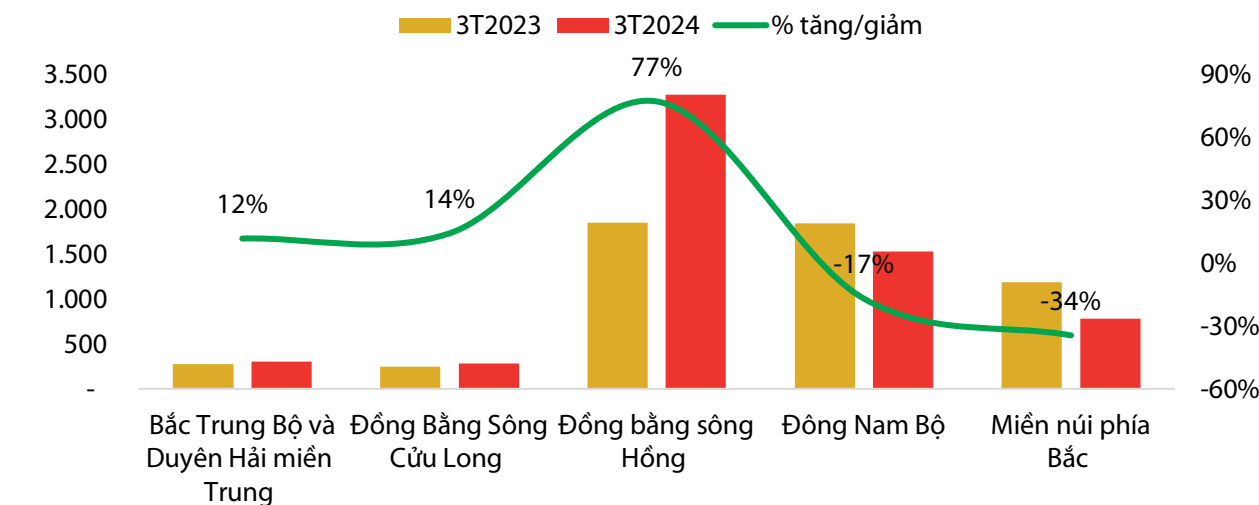
FDI đăng ký và giải ngân 3 tháng đầu năm 2024 duy trì đà tăng trưởng tốt

- Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính tới ngày 20/03/2024, tổng vốn FDI đăng ký đạt hơn 6,17 tỷ USD (+ 13,4% svck), tổng vốn đăng ký mới đạt 4,77 tỷ USD (+57,9% svck), vốn đăng ký tăng thêm và góp vốn mua cổ phần sụt giảm so với cùng kỳ. Đối với vốn FDI giải ngân ước tính đạt khoảng 4,63 tỷ USD (+7,1% svck).
- Theo ngành nghề kinh doanh, ngành bất động sản nổi bật ở vị trí thứ hai khi thu hút vốn đầu tư hơn 1,58 tỷ USD (chiếm 25,6% tổng vốn đăng ký và tăng gấp 2,1 lần so với cùng kỳ).
- Theo đối tác đầu tư, Singapore tiếp tục dẫn đầu với 2,55 tỷ USD (chiếm 41,3% và tăng 51,3% svck), tiếp theo là Hồng Kông với 1,05 tỷ USD (chiếm 17,1%, gấp 2,3 lần svck) và vốn đầu tư mới đóng góp chủ yếu lần lượt là 89,5% và 79,1% tổng vốn đăng ký của mỗi quốc gia.

Điểm sáng thu hút FDI vẫn tới từ khu vực Đồng bằng sông Hồng

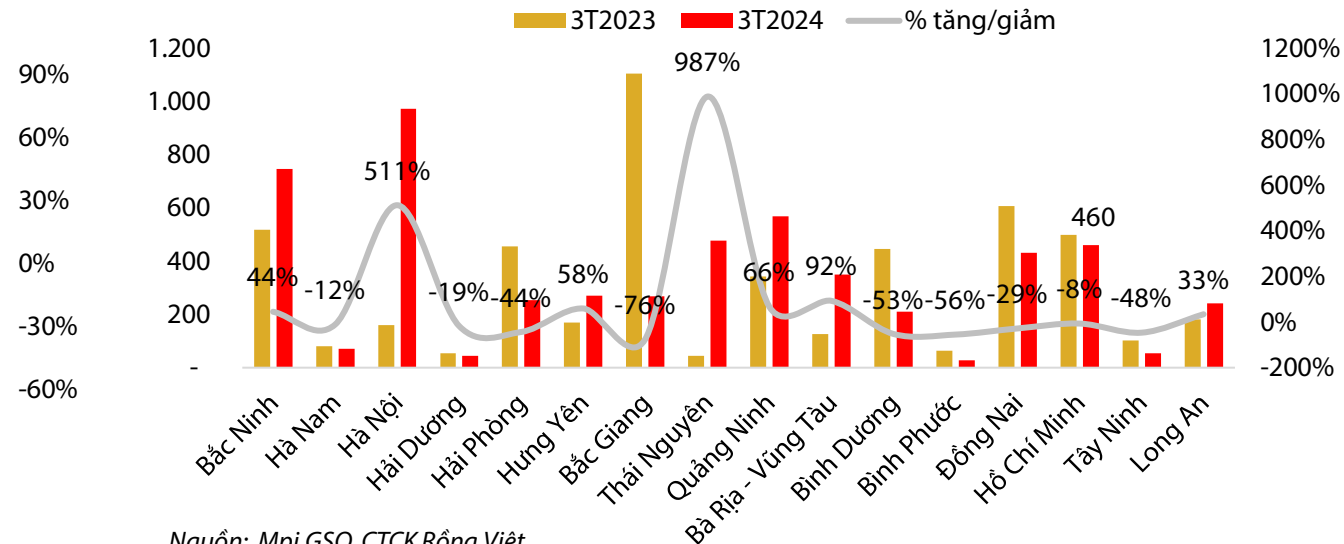
- So với thời điểm cuối tháng 2/2024, khu vực Đồng bằng sông Hồng tiếp tục dẫn dắt xu hướng thu hút FDI khi thu hút thêm hơn 1 tỷ USD vốn FDI đăng ký, trong khi khu vực Đông Nam Bộ chỉ thu hút được khoảng 565 triệu USD, khiến tốc độ thu hút FDI lũy kế 3 tháng năm 2024 giảm 17% svck (lũy kế 2 tháng giảm 16% svck).
- Các tỉnh thành ghi nhận sự tăng trưởng tốt (hình 19) là: Hà Nội, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hưng Yên, trong khi ở khu vực Đông Nam Bộ chỉ có 2 đại diện là Bà Rịa- Vũng Tàu và Long An ghi nhận sự tăng trưởng. TP.HCM chứng kiến sự phục hồi khi trong tháng 3/2024 thu hút thêm 265 triệu USD, thu hẹp khoảng cách so với cùng kỳ với số lượng dự án đăng ký mới đứng đầu cả nước.

Hình 18: Tình hình thu hút FDI của các khu vực



Nguồn: Mpi, GSO, CTCK Rồng Việt

Hình 19: Tình hình giải ngân FDI tại một số tỉnh/thành



Nguồn: Mpi, GSO, CTCK Rồng Việt

Kỳ vọng sớm tháo gỡ ký quỹ bắt buộc cho NĐT Nước ngoài

- Như đã đề cập ở báo cáo [tháng 2](#), hiện Việt Nam cần phải xử lý 2 vấn đề là **“Chu kỳ thanh toán (DvP)”** và **“Thanh toán - chi phí liên quan đến giao dịch thất bại”** để hoàn thiện đầy đủ các tiêu chí (tổng cộng có 9 tiêu chí) của FTSE trước khi có thể nâng hạng thị trường chứng khoán lên thị trường mới nổi thứ cấp. Thông tin chi tiết của hai vấn đề như sau:
 - ✓ Việt Nam vẫn chưa đáp ứng tiêu chí **“Chu kỳ thanh toán (DvP)”**, hiện đang được FTSE đánh giá là một **“Hạn chế”** đối với thị trường chứng khoán Việt Nam khi phải kiểm tra để đảm bảo nhà đầu tư phải có đủ tiền trước khi thực hiện giao dịch. Đây là một rào cản đáng kể đối với nhà đầu tư nước ngoài.
 - ✓ Tiêu chí thứ 2 liên quan đến vấn đề **“Thanh toán - chi phí liên quan đến giao dịch thất bại”** hiện không được FTSE xếp hạng, vì theo mặc định, thị trường không gặp phải các giao dịch thất bại.
- Vào ngày 20/03/2024, UBCKNN đã thông báo lấy ý kiến về dự thảo thông tư bổ sung quy định liên quan đến một số vấn đề được coi là đang gây cản trở cho việc nâng hạng thị trường chứng khoán trong nước theo tiêu chí của FTSE. Trong đó, bản dự thảo đề cập đến hai vấn đề thay đổi trọng yếu là (1) cho phép giao dịch không cần ký quỹ 100% tiền của nhà đầu tư tổ chức nước ngoài (NĐTTCNN) trước khi thực hiện giao dịch và (2) hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với các công ty niêm yết.

Bảng 3: Một số điểm cần chú ý trong dự thảo

Những điểm mới trọng tâm	Quy định mới	Quy định cũ
Bổ sung điều 9a: Giao dịch không cần ký quỹ 100%	CTCK tự đánh giá năng lực của khách hàng và xác định mức ký quỹ hợp lý (không cần ký quỹ 100%) cho NĐTTCNN	NĐTTCNN phải ký quỹ 100% trước khi giao dịch
	NĐTTCNN thực hiện ký quỹ và phải có đủ tiền trên tài khoản thanh toán trước thời điểm thành viên lưu ký xác nhận kết quả giao dịch với Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.	
	Trong trường hợp NĐT tổ chức nước ngoài không đủ tiền thanh toán trong thời hạn thì CTCK phải thanh toán thay khách hàng. Ngoài ra, CTCK có thể thực hiện bán chứng khoán của khách hàng ngay khi chứng khoán về tài khoản tự doanh.	
	CTCK phải đảm bảo có đủ nguồn vốn để thanh toán, trường hợp mất khả năng thanh toán sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định.	

Nguồn: Bộ Tài Chính, CTCK Rong Việt

Quy định công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

Theo dự thảo thông tư sửa đổi của thông tư 96/2020/TT-BTC về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, thì ngôn ngữ công bố của công ty đại chúng hiện tại là tiếng Việt và tiếng Anh. Lộ trình công bố được thể hiện trong bảng sau:

Bảng 4: Lộ trình công bố thông tin bằng tiếng Anh

Những điểm mới trọng tâm	Quy định mới	Quy định cũ
Bổ sung điều 5: Ngôn ngữ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán	• Công ty niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn công bố thông tin định kỳ bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025	Không có yêu cầu công bố thông tin bằng tiếng anh
	• Công ty niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn công bố thông tin bất thường và theo yêu cầu bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.	
	• Công ty đại chúng không thuộc đối tượng quy định tại điểm a, b khoản này công bố thông tin định kỳ bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027	
	• Công ty đại chúng không thuộc đối tượng quy định tại điểm a, b khoản này công bố thông tin bất thường, theo yêu cầu bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2028.	

Nguồn: BTC, CTCK Rồng Việt

Kỳ vọng tiến độ nâng hạng thị trường sẽ sớm diễn ra sau khi dự thảo đi vào thực tiễn

- Việt Nam đã được FTSE thêm vào danh sách theo dõi để có thể nâng hạng lên Thị trường mới nổi thứ cấp vào tháng 9/2018 và đã đáp ứng được 7/9 tiêu chí. Với việc dự thảo thông tư mới được đưa ra, nếu sớm được đưa vào thực tế sẽ là một bước tiến mới cho quá trình nâng hạng thị trường chứng khoán trong nước theo tiêu chí của FTSE. Trong đó, vấn đề không ký quỹ trước giao dịch sẽ giải quyết được phần nào điểm hạn chế của **“Chu kỳ thanh toán (DvP)”** và đồng thời đã đưa ra hướng xử lý cho các giao dịch thất bại của nhà ĐTTCCN, tức liên quan đến vấn đề **“Thanh toán - chi phí liên quan đến giao dịch thất bại”**. Ngoài ra, theo kế hoạch, UBCKNN sẽ sớm đưa **Dự án Công nghệ thông tin KRX** đi vào hoạt động trong cuối năm nay, như vậy nếu thành công sẽ giúp Việt Nam hoàn thiện được thêm các tiêu chí Thanh toán & Bù trừ và trong trường hợp tích cực nhất, thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ được FTSE nâng hạng lên thị trường mới nổi vào tháng 9/2024.

Nghành chứng khoán tiếp tục được hưởng lợi khi quyết tâm nâng hạng của nhà điều hành đang được thúc đẩy mạnh mẽ

- Chúng tôi cho rằng việc nâng hạng thị trường là một cơ hội rất lớn đối với thị trường vốn trong nước, trong đó ngắn hạn thị trường chứng khoán nói chung và các công ty chứng khoán nói riêng, nhiều khả năng sẽ ghi nhận đà tăng trưởng vượt trội khi thu hút được dòng vốn lớn từ các nhà đầu tư nước ngoài. Chúng tôi cho rằng việc sửa đổi thông tư mới cho phép không cần ký quỹ 100%, sẽ mang lại lợi ích nhiều hơn cho **các CTCK có tập khách hàng tổ chức nước ngoài và quy mô vốn lớn như SSI, VCI, HCM.**

Trong kỳ đánh giá Q2/2024 diễn ra vào tháng 4, HOSE sẽ thực hiện đánh giá lại chỉ số VN DIAMOND kỳ đầu năm với những thay đổi về cơ cấu danh mục chỉ số. Kết quả sẽ được chính thức công bố vào ngày **15/04/2024** và có hiệu lực vào ngày **03/05/2024**.

Dựa trên số liệu chốt ngày 29/03/2024, chúng tôi ước tính chỉ số VN DIAMOND sẽ có các thay đổi như sau:

Cổ phiếu MWG bị loại do không đáp ứng được tiêu chí về P/E

- Trong năm 2023, lợi nhuận MWG sụt giảm mạnh đến 96% svck khiến chỉ số EPS của doanh nghiệp này chỉ còn 288 đồng trong kỳ, tương ứng mức P/E là 448,2x. Theo đó, cổ phiếu này đã không đáp ứng được tiêu chí $0 \leq P/E \leq 3$ lần tỷ lệ P/E bình quân của rổ đang xem xét là 15,6x. Do vậy, chúng tôi cho rằng MWG có thể bị loại ra khỏi chỉ số VN DIAMOND trong kỳ đánh giá này và số lượng cổ phiếu ước tính sẽ bị bán ra bởi các quỹ ETF là khoảng 50 triệu cổ phiếu.

Cổ phiếu BMP có thể được thêm vào chỉ số trong kỳ cơ cấu Q2/2024

- Cổ phiếu BMP được kỳ vọng sẽ là cổ phiếu thành phần mới của chỉ số VN DIAMOND trong kỳ cơ cấu lần này khi là cổ phiếu nằm trong top 8 doanh nghiệp ngoài nhóm ngành Tài chính (chiếm 40% tỷ trọng danh mục), được sắp xếp theo mức độ ưu tiên tỷ lệ FOL từ cao đến thấp. Theo đó, trong trường hợp BMP được thêm vào chỉ số VN DIAMOND trong kỳ đánh giá này và số lượng cổ phiếu ước tính sẽ bị mua vào bởi các quỹ ETF là khoảng 440 nghìn cổ phiếu.
- Giả định với các thay đổi như trên, danh mục chỉ số mới sẽ bao gồm 18 cổ phiếu, trong đó 10 cổ phiếu thuộc nhóm ngành Tài chính sẽ bị áp dụng mức tỷ trọng tối đa cho cả nhóm ngành là 40%. Trong các ETF trên thị trường, hiện có 3 ETF đang sử dụng chỉ số VN DIAMOND làm tham chiếu bao gồm VFM VNDIAMOND, MAFM VNDIAMOND và BVF VNDIAMOND với tổng giá trị tài sản ròng khoảng 16.512 nghìn tỷ đồng tại ngày 29/03/2024.

Ngoài ra, trong lần cơ cấu này một vài cổ phiếu dự kiến sẽ được mua ròng đáng kể có thể kể đến như: VRE (mua 14,9 triệu cp); HDB (mua 12,1 triệu cp); GMD (mua 8,8 triệu cp); ...

STT	Mã	Giới hạn tỷ trọng theo FOL	Giới hạn tỷ trọng theo thanh khoản	Tỷ trọng cũ	Tỷ trọng mới	Thay đổi tỷ trọng	Mua vào/ Bán ra	KLGDKL (cổ phiếu)	Số phiên GD
1	ACB	100%	100%	7,2%	8,1%	0,9%	4.923.405	10.196.791	0,48
2	CTG	75%	100%	2,0%	1,8%	-0,2%	-975.973	8.888.544	0,11
3	FPT	100%	75%	16,3%	15,0%	-1,3%	-1.811.452	3.389.872	0,53
4	GMD	100%	100%	9,0%	13,4%	4,4%	8.810.063	1.870.355	4,71
5	HDB	100%	100%	2,5%	4,3%	1,8%	12.068.821	6.287.224	1,92
6	KDH	25%	100%	1,9%	2,8%	0,9%	3.876.705	4.582.502	0,85
7	MBB	100%	100%	7,0%	6,0%	-1,0%	-6.562.359	20.488.390	0,32
8	MSB	100%	100%	2,4%	2,0%	-0,4%	-4.172.562	8.758.504	0,48
9	NLG	50%	100%	2,5%	3,6%	1,1%	4.240.819	4.202.094	1,01
10	OCB	100%	100%	1,2%	1,4%	0,2%	2.185.327	2.736.801	0,80

STT	Mã	Giới hạn tỷ trọng theo FOL	Giới hạn tỷ trọng theo thanh khoản	Tỷ trọng cũ	Tỷ trọng mới	Thay đổi tỷ trọng	Mua vào/ Bán ra	KLGDKL (cổ phiếu)	Số phiên GD
11	PNJ	100%	100%	11,6%	15,0%	3,4%	5.607.205	1.677.783	3,34
12	REE	100%	100%	4,3%	6,4%	2,1%	5.387.203	1.020.734	5,28
13	TCB	100%	100%	7,9%	8,1%	0,2%	563.715	8.499.431	0,07
14	TPB	100%	100%	2,4%	2,1%	-0,3%	-2.714.133	10.136.151	0,27
15	VIB	100%	100%	3,0%	2,5%	-0,5%	-3.496.088	5.708.770	0,61
16	VPB	50%	100%	4,5%	3,8%	-0,7%	-6.091.211	13.583.993	0,45
17	VRE	25%	100%	1,2%	3,6%	2,4%	14.891.662	11.479.557	1,30
18	BMP	13%	100%	0,0%	0,3%	0,3%	438.960	235.504	1,86
	MWG			16,0%	0,0%	-16,0%	-50.503.750	12.159.957	4,15

* Dữ liệu ước tính từ danh mục của các quỹ VFM VNDIAMOND, MAFM VNDIAMOND và BVF VNDIAMOND
Nguồn: CTCK Rồng Việt

CỔ PHIẾU VÀ LUẬN ĐIỂM



Ngày KN	Cổ phiếu	Giá khuyến nghị	Vùng giá chốt lời	Vùng giá cắt lỗ	Giá mục tiêu	Lợi nhuận kỳ vọng	Trạng thái	Lãi/lỗ	Biến động VN-Index
06-07-23	CTI*	15.150	18.000 – 18.500	13.700	18.500	19% - 22%	NẮM GIỮ	5,0%	12,1%
08-09-23	MIG	17.950	22.000 – 23.200	16.300	23.200	23% - 28%	NẮM GIỮ	-1,4%	1,7%
08-09-23	THG	41.150	55.000 – 56.800	36.200	56.800	32% - 36%	NẮM GIỮ	1,6%	1,7%
08-12-23	BAF*	26.100	30.000 – 30.500	23.600	30.500	15% - 19%	NẮM GIỮ	2,9%	12,3%
08-12-23	PVB	19.200	25.500 – 26.000	17.300	26.000	33% - 35%	CHỐT LỜI	35,4%	12,3%
06-02-24	VLB	36.000	39.500 – 41.400	32.700	41.400	10% - 15%	NẮM GIỮ	-6,7%	6,3%
06-02-24	DHC*	42.000	50.000 – 52.500	36.900	49.000	19% - 25%	NẮM GIỮ	0,5%	6,3%
12-03-24	IDI	12.000	13.700 – 14.300	11.100	14.300	14% - 24%	CHỐT LỜI	2,9%	1,4%
12-03-24	CTD*	69.000	79.000 – 80.700	64.100	80.700	14% - 19%	NẮM GIỮ	3,6%	1,4%
12-03-24	IJC*	15.000	17.500 – 18.000	13.600	18.000	17% - 20%	NẮM GIỮ	-1,3%	1,4%
12-03-24	PTB	57.000	63.000 – 65.000	53.000	65.000	11% - 14%	CHỜ MUA		
Hiệu quả trung bình								4,3%	5,5%

Cập nhật luận điểm BAF

- KQKD của BAF có nhiều dư địa cải thiện kể từ Q1/2024 sau khi hạn chế bán đàn heo thịt ra thị trường trong tháng 12/2023 nhằm tận dụng đà tăng giá cận tết nguyên đán. Cùng với đó việc quy mô đàn heo của BAF hiện tăng lên hơn 300 nghìn con, trong đó riêng đàn heo thịt tăng lên 275 nghìn con, +70% so với giữa năm 2023. Ngoài ra, giá heo đã tăng mạnh trong thời gian gần đây (giá heo đầu tháng 4 đã tăng lên trên 60.000 đồng/kg, tăng hơn 20% so với cuối 2023) và giá nguyên liệu TACN giảm mạnh là những động lực hỗ trợ đà cải thiện mạnh mẽ của lợi nhuận cho công ty trong thời gian tới.
- Theo chia sẻ của công ty, tính đến hết 2 tháng đầu năm doanh số bán heo của công ty đã ghi nhận giá trị tương đương với cả Q1/2023 với việc bán ra khoảng 50.000 heo thịt. Dự kiến sản lượng heo bán ra trong Q3 và Q4 sẽ cao gấp khoảng 2 lần sản lượng heo ở tháng 1 và tháng 2. Cả năm, tổng số lượng heo bán ra đạt 540 nghìn con, tăng khoảng 86% so với cả năm 2023.

Cập nhật luận điểm PVB

- Trong cuối tháng 3/2024, các bên liên quan đã tiến hành ký kết các thỏa thuận thương mại liên quan đến hợp đồng mua bán khí (GSPA), vận chuyển khí (GTA) và hợp đồng đấu nối, vận hành và dịch vụ (TOSA). Với các hợp đồng trên, dự án Lô B đang từng bước hoàn thiện các khâu để tiến đến sớm có FID trong thời gian tới. Với tư cách là đơn vị bọc ống cho dự án này, cổ phiếu PVB đã tăng mạnh và tiến về vùng chốt lời để ra trước đó. Chính vì vậy, chúng tôi khuyến nghị **CHỐT LỜI với cổ phiếu PVB** trong báo cáo tháng này.

Cập nhật luận điểm IDI

- IDI là doanh nghiệp hàng đầu trong xuất khẩu cá tra của cả nước, trong đó thị trường xuất khẩu chính của IDI là thị trường Trung Quốc với tỷ trọng bình quân năm 2023 là 42% tổng giá trị xuất khẩu. Do đó, kết quả kinh doanh của công ty có tương quan thuận chiều với nhu cầu tại thị trường này. Theo Agromonitor, kể từ sau tết nguyên đán nhu cầu cá tra của thị trường Trung Quốc chưa cho thấy sự phục hồi rõ ràng, các đơn hàng xuất khẩu mới chưa nhiều và còn hạn chế với giá trị xuất khẩu cả nước trong tháng 3 vẫn còn tương đối chậm. Trong 26 ngày tháng 3/2024 xuất khẩu cả nước sang thị trường Trung Quốc giảm khoảng 51,9% so với cùng kỳ.
- Từ triển vọng đơn hàng kém khả quan hơn kỳ vọng trước đó, nên trước mắt **chúng tôi TẠM NGỪNG khuyến nghị cổ phiếu IDI** nhằm xem xét lại dự phóng và điều chỉnh giá mục tiêu mới trong thời gian tới.

Cập nhật luận điểm IJC

- Ngày 05/04/2024, IJC đã ra thông báo về kết quả chào bán cho cổ đông hiện hữu từ ngày 05/03/2024 đến 05/04/2024. Theo đó, công ty đã phân phối thành công tổng cộng 125.915.875 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tổng số tiền thu được là 1.259.158.750.000 đồng, trong đó (1) Số tiền thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu thực hiện quyền là 1.217.720.410.000 đồng (2) Số tiền thu được từ chào bán tiếp số cổ phiếu còn lại sau khi cổ đông hiện hữu thực hiện quyền là 41.438.340.000 đồng.
- Trước đó vào ngày 28/03/2024, do tiến độ chào bán bị kéo dài qua ngày 25/03/2024, công ty đã ra thông báo số 09/NQ-HĐQT để điều chỉnh về tiến độ giải ngân dự kiến trong Nghị quyết số 39/NQ-HĐQT. Theo đó, mục đích sử dụng vốn sẽ không thay đổi và thời gian dự kiến giải ngân đối với việc góp vốn vào liên doanh Becamex Bình Phước sẽ kéo dài tới ngày 15/05/2024, việc thanh toán nợ gốc+ lãi của các khoản vay sẽ được thực hiện trong tháng 6/2024.

Cập nhật luận điểm DHC

- Về giá bán giấy, trong 3 tháng đầu năm nay, giá giấy tiếp tục hồi phục về vùng giá 9.400 đồng/kg, tương ứng mức tăng 6,8% so với đầu năm, nhờ vào (1) nhu cầu tiêu thụ cao điểm mùa lễ hội ở Việt Nam & Trung Quốc; và (2) Giá nguyên vật liệu tăng cao do chi phí vận chuyển leo thang trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị tại Biển Đỏ. Ngoài ra, giá bán bao bì giấy cũng ghi nhận tăng trưởng tích cực trong những tháng đầu năm, hiện tại giá bán bao bì giấy đã tăng 15% so với mức giá từ cuối tháng 2.
- Về giá OCC, giá OCC đã có đợt tăng mạnh từ mức giá nhập khẩu trung bình là 150 USD/tấn lên mức 169 USD/tấn trong tháng cuối năm (tăng 12,5%), khi mà căng thẳng địa chính trị xảy ra tại Biển Đỏ. Hiện tại cước tàu vận chuyển đã có hạ nhiệt, tuy nhiên vẫn neo ở mức cao so với giai đoạn trước xung đột. Do vậy, chúng tôi cho rằng giá giấy OCC sẽ tiếp tục neo ở mức cao svck trước khi có đợt tăng giá tiếp tục.
- Nhìn chung, tình hình về giá của ngành giấy đã có sự hồi phục tích cực. Chúng tôi kỳ vọng biên lợi nhuận gộp của doanh nghiệp trong Q1/2024 sẽ được cải thiện do mức tăng của giá bán mạnh hơn so với nguyên vật liệu, từ đó hỗ trợ KQKD trong kỳ ước tính sẽ tăng trưởng dương so với quý trước.
- Cập nhật dự án Nhà máy Giao Long 3: Doanh nghiệp dự kiến sẽ điều chỉnh vốn đầu tư nhà máy Giao Long 3 từ 2.600 tỷ đồng (kế hoạch năm 2023) về 1.800 đồng và đồng thời lùi thời gian triển khai dự án thêm 1 năm. Theo đó, thời gian triển khai dự án sẽ rơi vào Q1/2025 và dự kiến đi vào hoạt động vào Q3/2027.

Ngày KN	Cổ phiếu	Giá khuyến nghị	Vùng giá chốt lời	Vùng giá cắt lỗ	Giá mục tiêu	Lợi nhuận kỳ vọng	Trạng thái	Lãi/lỗ	Biến động VN-Index
08-01-24	SZC	35.000	37.500 - 38.500	31.800	38.500	7%-10%	CHỐT LỜI	10,0%	3,3%
06-02-24	VLB	36.000	39.500 – 41.400	32.700	41.400	10% - 15%	NẮM GIỮ	-6,1%	6,3%
06-02-24	DHC*	42.000	47.500 – 49.000	36.900	49.000	13% - 17%	NẮM GIỮ	0,5%	6,3%
12-03-24	IDI	12.000	13.700 – 14.300	11.100	14.300	14% - 24%	CHỐT LỜI	2,9%	1,4%
12-03-24	CTD*	69.000	79.000 – 80.700	64.100	80.700	14% - 19%	NẮM GIỮ	3,6%	1,4%
12-03-24	IJC*	15.000	17.500 – 18.000	13.600	18.000	17% - 20%	NẮM GIỮ	-1,3%	1,4%
12-03-24	PTB	57.000	63.000 – 65.000	53.000	65.000	11% - 14%	CHỜ MUA		
Hiệu quả trung bình								1,6%	3,4%

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 📧 info@vds.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vds.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

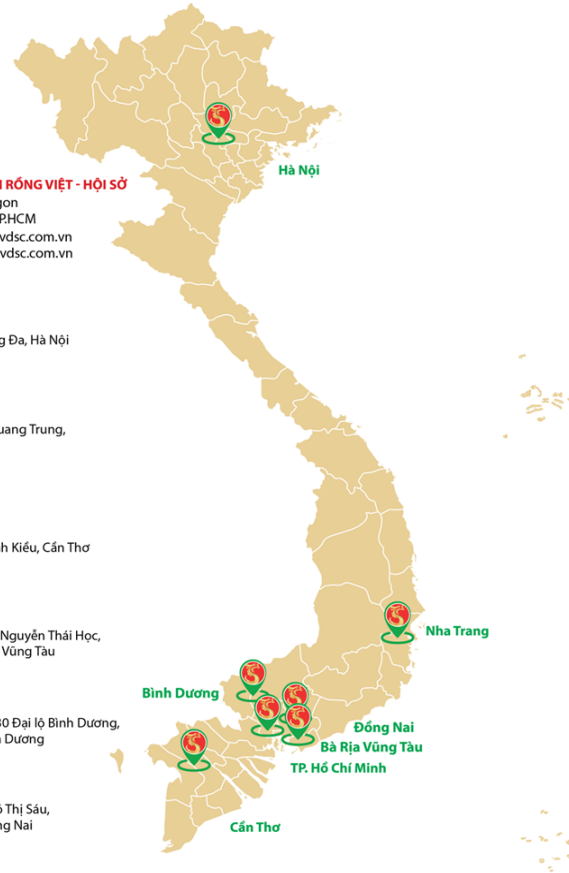
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RongViet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

 Tầng 1 đến 8 Toà nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh



www.vdsc.com.vn

